

Họ và tên: _____

Lớp: _____

A. TẢI HIỆN VÀ Củng cố**1. Đúng ghi Đ, sai ghi S**

a, $5 \text{ km } 10 \text{ dam} = 51 \text{ hm}$ ☐

b, $5 \text{ hm } 5 \text{ m} > 550 \text{ m}$ ☐

c, $7 \text{ dam } 8 \text{ m} > 80 \text{ m km}$ ☐

d, $150 \text{ dm} = 15 \text{ m}$ ☐

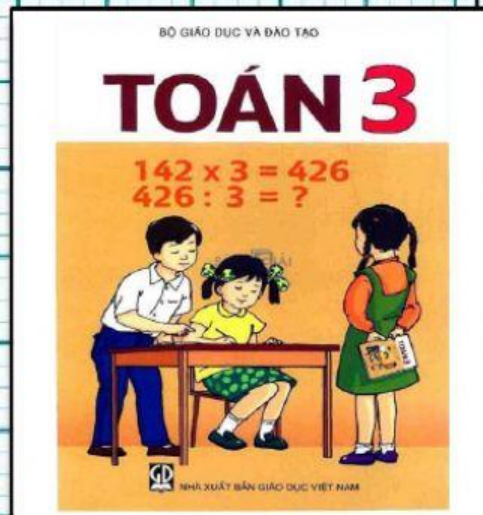
2. Thực hành đo bút chì rồi ghi kết quả vào chỗ chấm

a. Đo chiều dài cây bút chì của em



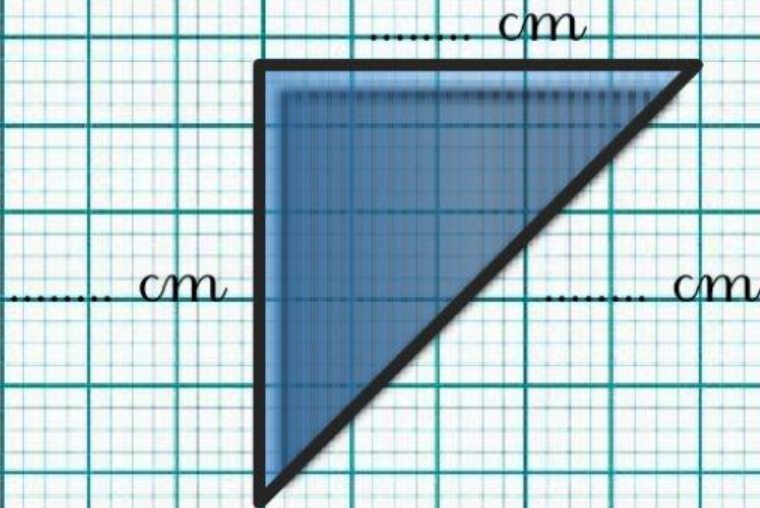
..... cm

b. Đo chiều dài bìa thu nhỏ của quyển sách toán lớp 3



..... cm

c, Đo độ dài các cạnh của hình tam giác



3. Điền số vào chỗ trống thích hợp



Gấp 5 lần



Thêm 27



Giảm 4 lần



Thêm 33



Giảm 6 lần



Thêm 39



Bớt 43



Giảm 3 lần



4. Hai bạn An và Bình cùng sưu tầm tem. An sưu tầm được 37 con tem. Bình sưu tầm được nhiều hơn An 9 con tem. Hỏi cả 2 bạn sưu tầm được bao nhiêu con tem ?

Bài giải

Số tem của An là Bình hơn An con tem

Tính số tem của Bình:

Tính số tem của cả 2 bạn:

Đáp số: Số tem của An và Bình là con tem

5. Hai anh em Thành và Trung cùng nhau xếp và cắt hoa giấy. Thành làm được 24 hoa. Trung làm được ít hơn Thành 8 hoa. Hỏi cả 2 anh em làm được bao nhiêu hoa giấy

Bài giải

Số hoa của Thành là Trung ít hơn Thành bông hoa

Tính số bông hoa Trung làm được:

Tính bông hoa của cả 2 anh em:

Đáp số: Số bông hoa của Thành và Trung là bông hoa

B. KẾT NỐI**6. Thực hiện phép tính**

14
x 7
.....

40
x 6
.....

44 | 2
.....
.....

66 | 3
.....
.....

7. Em hãy ước lượng:

a. Chiều cao của cái bảng lớp em khoảng bao nhiêu đề-xi-mét ?



.....

b. Chiều cao của cái cửa ra vào lớp em khoảng bao nhiêu mét ?



.....

c. Cột cờ trường em cao khoảng bao nhiêu mét ?



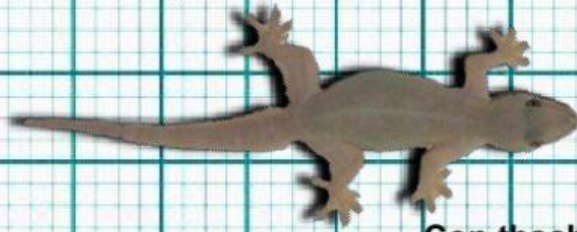
.....

C. VẬN DỤNG

8. a. Nối mỗi hình ảnh con vật với chiều dài cơ thể tương ứng.



Con bọ chét



Con thạch sùng

1 cm

3 mm

3 m

1 dm



Con bọ rùa



Con cá sấu

b. Tìm hiểu thông tin rồi nối mỗi hình ảnh với chiều dài thực tế.



Sân cầu lông



Bể bơi thi đấu Olympic

18m

50m

1hm 5m

1hm 5m



Sân bóng chuyền



Sân bóng đá